|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH HÀ TĨNH**Số: 767/BC-HĐND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Tĩnh, ngày 11 tháng 12 năm 2019* |

**BÁO CÁO**

**Thẩm tra tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội**

**năm 2019; Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp năm 2020**

*(Lĩnh vực kinh tế-ngân sách)*

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định và phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thẩm tra báo cáo[[1]](#footnote-1), Tờ trình số 414/TTr-UBND ngày 05/12/2019 của Uỷ ban nhân dân tỉnh và Dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 (*Lĩnh vực kinh tế-ngân sách*) như sau:

**1. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019**

Ban Kinh tế ngân sách cơ bản nhất trí với kết quả đạt được theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó nhấn mạnh: Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2019 của tỉnh ta trong điều kiện có nhiều yếu tố không thuận lợi nhưng với định hướng, chủ trương, chính sách kịp thời và sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, đồng bộ của UBND tỉnh, sự đồng tình ủng hộ của cộng đồng Doanh nghiệp và Nhân dân tỉnh nhà, tình hình kinh tế - xã hội tỉnh ta vẫn có chuyển biến tích cực, các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển kinh tế xã hội cơ bản đạt và vượt kế hoạch[[2]](#footnote-2); tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) đạt 10,99%.

Cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng thực chất hơn, năng suất lao động được cải thiện; trong bối cảnh khó khăn, các ngành, lĩnh vực chủ yếu vẫn phát triển ổn định. Sản xuất công nghiệp đạt kết quả cao với trọng tâm là công nghiệp thép và điện. Tập trung cao cho phòng chống dịch bệnh để ổn định sản xuất chăn nuôi.

Xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh tiếp tục đạt được nhiều kết quả tích cực, từng bước đi vào chiều sâu; bước đầu hình thành các mô hình sản xuất tập trung; đời sống vật chất, tinh thần của người dân từng bước được cải thiện; phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong xây dựng nông thôn mới.

Đóng góp của khu vực dịch vụ vào tăng trưởng kinh tế ngày càng tăng.

Tổng thu ngân sách trên địa bàn năm 2019 đạt trên 13.200 tỷ đồng (đạt 100% KH). Huy động được nhiều nguồn lực cho đầu tư phát triển, trong đó đã quan tâm phát huy vai trò động lực của khu vực kinh tế tư nhân theo tinh thần nghị quyết số 10-NQ/TW của Hội nghị lần thư 5 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; thu hút các tập đoàn lớn vào đầu tư trên địa bàn, đầu tư nước ngoài tăng so với cùng kỳ. Hoàn thành đúng tiến độ dự án thí điểm Nhà ở xã hội, bàn giao đưa vào sử dụng đã đáp ứng được nguyện vọng chính đáng của hàng trăm hộ gia đình thuộc diện thu nhập thấp.

Công tác điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục có nhiều đổi mới, năng động, quyết liệt, chú trọng giải quyết các vấn đề tồn đọng; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ những rào cản cho phát triển, khích lệ đổi mới sáng tạo. Các Sở, ngành có nhiều nỗ lực để rà soát, loại bỏ thủ tục, điều kiện kinh doanh bất hợp lý.

*Để thấy rõ hơn những kết quả đạt được và tiếp tục duy trì những thành tựu nêu trên, bảo đảm tính bền vững trong phát triển kinh tế; ngoài những tồn tại hạn chế như nhận định trong báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế ngân sách đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, đánh giá kỹ hơn một số vấn đề sau đây:*

(1). Tăng trưởng kinh tế (GRDP) không đạt kế hoạch đề ra[[3]](#footnote-3); nhiều chỉ tiêu kinh tế-xã hội đạt thấp so với mục tiêu kế hoạch giai đoạn 2016-2020. Tăng trưởng kinh tế chưa thực sự bền vững, phụ thuộc chủ yếu vào dự án Formosa; Vì vậy, cần phân tích rõ động lực, chất lượng của tăng trưởng để phát huy cho các năm sau; đánh giá thực trạng và tác động của khoa học, công nghệ đối với tăng trưởng kinh tế.

Lĩnh vực nông nghiệp còn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do diễn biến thời tiết và dịch bệnh; tốc độ tăng trưởng của ngành không đạt kế hoạch; sản xuất chủ yếu vẫn theo quy mô nhỏ, chưa tổ chức sản xuất theo hướng hiện đại, quy mô lớn; giá nhiều mặt hàng nông sản chủ lực giảm; Việc thực hiện một số chính sách tín dụng phát triển thủy sản theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ gặp nhiều khó khăn, chủ tàu cá đóng mới, nâng cấp hoạt động thua lỗ hoặc đóng xong không hoạt động vì không có bảo hiểm, khó có khả năng trả nợ đúng hạn cho ngân hàng. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đạt kết quả tích cực nhưng chưa đồng đều, mức độ đạt chuẩn các tiêu chí còn thấp; chưa có nhiều mô hình sản xuất mang lại hiệu quả kinh tế cao; việc lồng ghép, huy động các nguồn vốn đầu tư còn khó khăn; một số hạng mục công trình sau đầu tư chưa phát huy hiệu quả;

Công nghiệp phụ trợ, tiểu thủ công nghiệp chưa phát triển; thu hút đầu tư cơ sở hạ tầng và sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp còn nhiều hạn chế Số dự án đầu tư doanh nghiệp cam kết, đăng ký lớn nhưng số triển khai đầu tư không đáng kể. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội năm 2019 thấp hơn năm 2018 và không đạt kế hoạch đề ra, ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng và động lực cho sự phát triển.

(2). Doanh nghiệp thành lập mới tăng về số lượng và vốn đăng ký, nhưng chủ yếu là doanh nghiệp có quy mô nhỏ và vừa, năng lực quản trị, năng lực tài chính, chất lượng và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh chưa cao; số doanh nghiệp có phát sinh thuế chiếm tỷ trọng thấp trong tổng số doanh nghiệp theo đăng ký. Công tác phối hợp và phân công trách nhiệm quản lý nhà nước giữa Sở Kế hoạch và Đầu tư với Cục Thuế và các sở, ngành, địa phương chưa rõ ràng, nhất là trong quản lý doanh nghiệp và nguồn vốn đầu tư.

Cải cách hành chính tuy được quan tâm nhưng chưa đi vào chiều sâu, thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực còn rườm rà, phức tạp; tình trạng doanh nghiệp phản ánh về các thủ tục hành chính chậm trễ, gây khó khăn, phiền hà vẫn còn, nhất là thủ tục về đất đai, môi trường, xây dựng...; khả năng tiếp cận tín dụng của doanh nghiệp vẫn rất khó khăn vì vậy chưa tạo động lực phát huy vai trò của các thành phần kinh tế, nhất là kinh tế tư nhân.

(3). Cần đánh giá đúng nguyên nhân thực chất của việc chậm điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội và xây dựng quy hoạch tỉnh; Công tác lập quy hoạch ở một số lĩnh vực, một số nơi chưa kịp thời. Kết cấu hạ tầng đô thị còn hạn chế, chưa đồng bộ; quản lý nhà nước về đô thị chưa đáp ứng yêu cầu.

(4). Tổng thu ngân sách nhà nước đạt kế hoạch[[4]](#footnote-4) nhưng cơ cấu nguồn thu chưa bền vững, tiền thu từ đất chiếm tỷ trọng cao, một số khoản thu không đạt dự toán[[5]](#footnote-5); còn xảy ra thất thu, trốn thuế; quản lý thu NSNN từ đất đai, tài sản công và chi thường xuyên ở một số cơ quan, đơn vị chưa chặt chẽ. Tỷ lệ chi thường xuyên trong tổng chi ngân sách đã được cải thiện nhưng vẫn còn cao. Mức độ hấp thụ một số chính sách đã ban hành còn thấp.

Vẫn còn tình trạng đầu tư dàn trải và nợ đọng xây dựng cơ bản, tỷ lệ giải ngân một số nguồn vốn đạt thấp. Chưa xử lý dứt điểm việc thu hồi tạm ứng kéo dài. Công tác giải phóng mặt bằng một số dự án chậm, ảnh hướng đến tiến độ đầu tư và giải ngân nguồn vốn. Các dự án hạ tầng đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) gặp nhiều khó khăn, chậm có phương án giải quyết. Một số công trình, dự án trọng điểm của tỉnh còn nhiều vướng mắc.

Việc triển khai đầu tư, bố trí nguồn vốn cho các công trình, dự án đê điều hồ đập, hệ thống thủy lợi chậm, ảnh hưởng đến chất lượng công trình và an toàn hồ đập. Tình trạng vi phạm phạm vi bảo vệ đê điều, kè bảo vệ bờ sông, bờ biển diễn ra phổ biến, một số nơi rất nghiêm trọng nhưng chưa được xử lý nghiêm theo quy định. Các hành vi lấn chiếm hành lang bảo vệ công trình thủy lợi xảy ra nhiều nhưng chậm được xử lý.

(5). Công tác quản lý vệ sinh môi trường, xử lý chất thải rắn chưa đáp ứng yêu cầu, thiếu tính tổng thể và bền vững. Tiến độ hoàn thành đo vẽ bản đồ địa chính chưa đạt yêu cầu theo nghị quyết HĐND tỉnh. Việc thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất còn nhiều khó khăn, vướng mắc, ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư một số dự án trên địa bàn. Giao đất lâm nghiệp cho các tổ chức, cá nhân bị chồng lấn nhiều, tranh chấp kéo dài nhiều năm chưa được giải quyết dứt điểm; xử lý, thu hồi diện tích đất lâm nghiệp của các doanh nghiệp còn chậm. Công nhận đất ở cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng trước ngày 18/12/1980 kết quả thực hiện đạt rất thấp, cử tri và Nhân dân băn khoăn, phản ánh nhiều ý kiến, kiến nghị. Khai thác khoáng sản trái phép được tập trung chỉ đạo kiên quyết nhưng đến nay đang có biểu hiệu tiếp tục tái diễn. Công tác quản lý, xử lý tài sản công dôi dư gặp khó khăn, vướng mắc.

**2. Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020**

Năm 2020 là năm quyết định kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII; Nghị quyết của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh 5 năm 2016-2020. Do đó cần tổng kết, đánh giá, kiểm tra, soát xét các nội dung, nhiệm vụ chính trị, kinh tế xã hội, hệ thống các cơ chế chính sách, giải pháp đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2020 và cả giai đoạn; Đồng thời quan tâm triển khai xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 bảo đảm khả thi, chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện hiệu quả trong những năm tiếp theo. Cần quan tâm hệ thống chỉ tiêu đánh giá trình độ phát triển của nền kinh tế, hệ thống chỉ tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nền kinh tế.

*- Về mục tiêu tổng quát:* Đề nghị bổ sung mục tiêu tiếp tục củng cố vững chắc nền tảng kinh tế vĩ mô, nâng cao năng lực nội tại và tính tự chủ của nền kinh tế. Thực hiện hiệu quả, thực chất hơn các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Thúc đẩy ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, tạo động lực mới cho phát triển kinh tế xã hội.

*- Về các chỉ tiêu:* Ban Kinh tế ngân sách đồng tình với các nhóm chỉ tiêu theo đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh và đề nghị chỉ đạo quyết liệt để có thể tiệm cận với các chỉ tiêu của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XVIII đề ra.

*Về nhiệm vụ, giải pháp*, Ban Kinh tế ngân sách cơ bản đồng tình với các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 như các báo cáo, dự thảo Nghị quyết và đề nghị bám sát Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 25/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ để xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 đảm bảo sát đúng với tình hình thực tế của tỉnh và gắn với tình hình chung của cả nước. Đồng thời bổ sung nhóm nhiệm vụ giải pháp sau đây:

(1). Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung các chính sách để đẩy nhanh xã hội hóa đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, đặc biệt đối với hạ tầng thương mại và lĩnh vực văn hóa xã hội... nhất là tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách thu hút vốn đầu tư nước ngoài có chọn lọc, bảo đảm chất lượng, có giá trị gia tăng cao, ưu tiên các dự án có công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, quản trị hiện đại, kết nối chuỗi cung ứng toàn cầu, có tác động lan tỏa, kết nối chặt chẽ với khu vực kinh tế trong nước.

(2). Cần có các giải pháp để phát triển toàn diện, nhanh, hiệu quả và bền vững trong năm còn lại của kế hoạch 5 năm 2016-2020. Cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tập trung phát triển công nghiệp phụ trợ và công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng. Thu hút đầu tư công nghiệp chế biến nông lâm sản gắn với phát triển tiểu thủ công nghiệp và làng nghề nông thôn. Công nghiệp hóa gắn với đô thị hóa, từng bước hình thành hệ thống đô thị có kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thân thiện với môi trường, đáp ứng sức ép cung cấp các dịch vụ công cơ bản như y tế, giáo dục, thương mại...

(3). Phát triển các sản phẩm có khả năng cạnh tranh, tỷ trọng hàng hoá cao, định hướng xuất khẩu và các sản phẩm đã được chọn từ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) gắn với hệ thống phân phối hàng hóa hiện đại; Tập trung xây dựng các điểm, tuyến du lịch tầm quốc gia theo quy hoạch; Phát triển các sản phẩm du lịch đặc thù, gắn với đặc trưng vùng miền và xây dựng nông thôn mới; với chất lượng cao hơn, quan tâm phát triển mạnh du lịch biển, du lịch sinh thái kết hợp khai thác, bảo vệ các công trình kết cấu hạ tầng.

Xây dựng và nhân rộng các vùng sản xuất hàng hóa chuyên canh, trang trại chăn nuôi hàng hoá tập trung, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao có hiệu quả; quan tâm đầu ra của sản phẩm, nâng cao tỷ trọng sản phẩm hàng hoá nông nghiệp qua chế biến; hỗ trợ khuyến khích dồn điền đổi thửa; Đảm bảo ổn định và khai thác tốt vốn rừng; Phát triển kinh tế biển, đầu tư hạ tầng nuôi trồng thủy sản, làm tốt cơ sở hậu cần nghề cá, chế biến thủy hải sản. Tập trung hình thành trung tâm logistics hạng 2 của khu vực Bắc Trung Bộ tại Vũng Áng; nâng cấp cảng biển thành cảng container.

(4). Cơ cấu lại ngân sách nhà nước, nâng dần tỷ trọng thu nội địa, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, tăng tỷ trọng chi đầu tư, bảo đảm chi trả nợ, chi cho con người, an sinh xã hội và chi cho quốc phòng, an ninh; kiểm soát bội chi, nợ công theo mục tiêu đề ra.

Tiếp tục tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, bám sát kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất, phù hợp với nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, khả năng cân đối vốn đầu tư; Hoàn thành việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản; Thúc đẩy, hỗ trợ tối đa cho các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng quan trọng theo hình thức đối tác công-tư (PPP), đối ứng các dự án ODA; Tăng cường quản lý chất lượng công trình xây dựng cơ bản, chống thất thoát, lãng phí nguồn vốn đầu tư; Đầu tư xây dựng nông thôn mới thực chất từ phát triển sản xuất, nâng cao đời sống, thu nhập của người dân.

Khẩn trương lập dự án cắm mốc quy hoạch hành lang đê điều cho toàn tỉnh, theo hướng ưu tiên trước đối với các công trình đê điều, thủy lợi xung yếu, phân theo lộ trình từng giai đoạn để bố trí nguồn vốn tổ chức thực hiện; phân cấp cho địa phương đảm bảo phần kinh phí gắn với phân cấp quản lý.

(5). Đẩy nhanh tiến độ xây dựng quy hoạch tỉnh với các mục tiêu và phương án phát triển các ngành, lĩnh vực phù hợp với điều kiện của tỉnh. Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai từ cấp tỉnh đến cấp xã theo mô hình tổ chức tiên tiến và ứng dụng công nghệ hiện đại. Kiên quyết thu hồi đất không sử dụng, chậm tiến độ, sử dụng không đúng mục đích. Thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội và kế hoạch sử dụng đất. Đánh giá nhu cầu thực tế, hiệu quả sử dụng đất rừng của các dự án điện mặt trời trên địa bàn toàn tỉnh để giao đất với diện tích hợp lý.

Tháo gỡ vướng mắc trong mua sắm tập trung, đẩy nhanh tiến độ bán, thanh lý trụ sở dôi dư. Tập trung giải quyết các vụ việc tồn đọng, nhất là tại Khu kinh tế Vũng Áng; tiếp tục tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng để triển khai các công trình, dự án đảm bảo tiến độ. Nâng cao nhận thức và huy động nguồn lực cho bảo vệ môi trường; có quy hoạch tổng thể và có chính sách mạnh trong thu hút đầu tư các khu xử lý chất thải rắn, nước thải.

(6). Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; phát huy tính chủ động tham mưu, chịu trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương; cải cách công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành để tránh trùng lặp; thực sự đồng hành với doanh nghiệp.

Căn cứ các nội dung kết quả nêu trên, Ban Kinh tế ngân sách đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất bổ sung để ban hành Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (*b/c*);- UBND tỉnh; UBMTTQ tỉnh;- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XVII;- Các đại biểu tham dự kỳ họp thứ 12;- Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;- Lưu: VT, HĐ3 (150b).Gửi: Văn bản giấy và điện tử. | **TM. BAN KINH TẾ NGÂN SÁCH****TRƯỞNG BAN***(Đã ký)***Trần Viết Hậu** |

1. Báo cáo số 412/BC-UBND ngày 05/12/2019 về hình kinh tế - xã hội năm 2019; dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020. [↑](#footnote-ref-1)
2. Đạt và vượt 12/15 chỉ tiêu: 9 chỉ tiêu đạt, 3 chỉ tiêu vượt [↑](#footnote-ref-2)
3. Năm 2019 đạt 10,99%/Kế hoạch 11,5-12% [↑](#footnote-ref-3)
4. Số ước thực hiện 13.200 tỷ đồng, đạt 100% dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó: Thu nội địa 6.700 tỷ đồng, đạt 106,3%; Thu Hải quan 6.500 triệu đồng, đạt 94,2%. [↑](#footnote-ref-4)
5. Cấp quyền khai thác khoáng sản; thu tại xã; Thu xổ số kiến thiết; Thuế thu nhập cá nhân; Thuế bảo vệ môi trường; Tiền thuê đất, mặt nước; Thu DN trong nước; Thu CTN và dịch vụ NQD. [↑](#footnote-ref-5)